

Số: 12/2025/QĐST-VDS

Quảng Bình, ngày 15 tháng 5 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung”**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh.

*Thư ký phiên họp:* Bà Võ Thị Như Ngọc – Thư ký TAND tỉnh Quảng Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp:* Bà Chế Thị Bích Thủy.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST-VDS ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số: 157/2025/QĐST – HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Hồ T, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; hiện trú tại: F T, Te A, A, New Zealand.

- Chị Hồ Thị Hoa H, sinh năm 1985; hiện cư trú tại: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

(Tại phiên họp anh T, chị H có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt).

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Theo đơn yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung lập ngày 06/03/2025, bản tự khai, anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H thống nhất trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H có quá trình tìm hiểu nhau tự nguyện và thống nhất đi đến hôn nhân, kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/11/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong quá trình chung sống hai vợ chồng thường xuyên cãi vã khiến cho

cuộc sống hôn nhân không có sự đồng thuận để xây dựng hạnh phúc, kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Mặc dù hai vợ chồng và gia đình hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Hiện nay anh T đã đi lao động ở nước ngoài, mỗi người sống một nơi nên tình cảm không còn yêu thương nhau nữa. Nay, anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh T và chị H có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

*Về nuôi con chung:* Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Hồ Ngọc Minh T1, sinh ngày 17/10/2011 và cháu Hồ An C, sinh ngày 05/04/2021. Anh, chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Minh T1 và An C cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Cháu T1 cũng có nguyện vọng xin được ở với bố T sau khi bố mẹ ly hôn. Chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu An C tròn 18 tuổi.

*Về tài sản chung, công nợ chung:* Vợ chồng không có tài sản chung và cũng không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/4/2025 bà Phan Thị M (mẹ đẻ của anh T) trình bày: Hiện nay hai con chung của anh T, chị H là cháu Hồ Ngọc Minh T1 và Hồ An C đang sinh sống với bà; để khỏi ảnh hưởng việc học hành của các cháu, bà M đồng ý nuôi 02 (hai) cháu, khi nào anh T về nước sẽ giao lại cho bố cháu.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình:

*Đề nghị:* Áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H

- Về con chung: Giao cháu Hồ Ngọc Minh T1, và cháu Hồ An C cho bố anh Hồ T nuôi dưỡng. Chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 03 triệu đồng cho đến khi cháu An C đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

- Về lệ phí Tòa án: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc anh T chị H chịu 300.000 đồng lệ phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Theo đơn yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn của anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H có xác nhận của Đ tại New Zealand thì đây là việc dân sự có yếu tố nước ngoài nên Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.1] Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được bản tự khai và đơn xin vắng mặt của anh Hồ T được Đ tại New Zealand; chị Hồ Thị Hoa H cũng có đơn yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án mở phiên họp vắng mặt những người yêu cầu giải quyết việc dân sự theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/11/2010 theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một nhà nhưng không hạnh phúc thường xuyên cãi vã khiến mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã có nhiều cố gắng để hàn gắn hạnh phúc gia đình và kéo dài cuộc hôn nhân nhưng không đạt được kết quả. Hiện tại anh T đang sinh sống và làm việc tại New Zealand, chị H đang sinh sống tại Việt Nam, mỗi người đều có cuộc sống, công việc, mục tiêu phát triển riêng của bản thân. Nay, anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên anh T và chị H có đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh T và chị H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa anh T, chị H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Toà án căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

[2.2]. Về nuôi con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Hồ Ngọc Minh T1, sinh ngày 17/10/2011 và cháu Hồ An C, sinh ngày 05/04/2021. Sau khi ly hôn anh T, chị H thống nhất, thỏa thuận giao cháu Hồ Ngọc Minh T1 và cháu Hồ An C cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh T1 xin được ở với bố T, sau khi bố mẹ ly hôn. Chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu An C tròn 18 tuổi. Tuy nhiên hiện nay anh T đang ở nước ngoài, tại biên bản lấy lời khai ngày 24/4/2025, bà Phan Thị M mẹ của anh T trình bày hiện nay cháu Minh T1 và An C đang sống cùng với ông bà nội, để khỏi xáo trộn việc học hành của các cháu nên bà sẽ thay mặt bố cháu (anh T) nuôi hai cháu đến khi nào anh T về nước sẽ giao lại cho anh T nuôi. Vì vậy, giao cháu Hồ Ngọc Minh T1 và cháu Hồ An C cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị H có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi cháu An C tròn 18 tuổi.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho quyền, nghĩa vụ thăm con con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản, công nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 35, 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo của các đương sự: Các đương sự không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát không được quyền kháng nghị theo quy định tại Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 367; Điều 370, Điều 371, Điều 474, Điều 475 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 35, 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H.

**2.** Về quan hệ nuôi con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Hồ Ngọc Minh T1, sinh ngày 17/10/2011 và cháu Hồ An C, sinh ngày 05/04/2021 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Hồ Thị Hoa H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn) kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung của anh chị là cháu An C tròn 18 tuổi.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho quyền, nghĩa vụ thăm con con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Hồ T và chị Hồ Thị Hoa H đã nộp theo biên lai số 0005307 ngày 19/03/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình Anh T, chị H đã nộp đủ lệ phí.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Hải Trạch,
- Các đương sự;
- Sở tư pháp Quảng Bình;
- Đăng Công TTĐTTA;
- Lưu HS, toà DS; VP;

**THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**